

Bản án số: 194/2021/HSST
Ngày: 19/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh

2. Bà Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Tấn Đài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Ngọc Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 192/2021/HSST, ngày 09 tháng 9 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2021/QĐXXST-HS ngày 05/10/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2021/HSST-QĐ ngày 25/10/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Công H, sinh năm 1995, giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: ấp P, xã T, huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị C; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 08/4/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Vũ Quốc A, sinh năm: 1979; Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

- Người làm chứng: 1. Bà Trần Nguyễn Hoài T, sinh năm: 1999; Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

2. Ông Nguyễn Lâm Thành N, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Tổ 15, ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

3. Ông Trần Nguyễn Anh D, sinh năm: 1998; Tổ 08, ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 08/4/2021, Công an xã T, huyện C tiến hành kiểm tra nhà của ông Đào Văn T thuộc ấp P, xã T, huyện C phát hiện trong nhà có Đào Công H (con ông T) và Trần Nguyễn Hoài T (bạn của H) đang ở trong phòng, tiến hành kiểm tra phòng công an phát hiện thu giữ 02 gói nylon chứa tính thể không màu trong cái hủ nhựa để trên bàn, H khai là ma túy đá do H mua. Qua kiểm tra Hoài và Thương dương tính với chất ma túy.

Trước đó, khoảng 17 giờ ngày 07/4/2021, H gọi điện thoại rủ T đến nhà H chơi, khoảng 30 phút sau, T điều khiển xe gắn máy biển số 51Y8-7412 đến nhà H. H mượn xe gắn máy của T nói là đi công chuyện, sau đó H điều khiển xe gắn máy trên đi đến ngã tư An Sương, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, gặp người thanh niên chưa rõ lai lịch mua 200.000đ ma túy về sử dụng. H giấu ma túy trong hủ nhựa, để trên bàn trong phòng của H. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T vào phòng của H, H lấy 01 ít ma túy để vào dụng cụ sử dụng rồi rủ T sử dụng cùng, T đồng ý và sử dụng cùng H. Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 08/4/2021, H tiếp tục lấy ma túy ra và cùng T sử dụng, rồi cả 02 đi ngủ. Khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 08/4/2021 thì bị bắt quả tang nêu trên.

Công an thu giữ vật chứng gồm: 01 gói niêm phong mang số vụ 2376/2021, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 chiếc xe máy biển số 51Y8-7412; 01 hộp nhựa có chữ Niva.

Tại bản kết luận giám định số 2376/KLGD-MT ngày 16/4/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu chứa trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đào Công H và hình dấu Công an xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7896g, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 195/CTr-VKS-HS ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Đào Công H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lờ khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo H đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7896g, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo H đã có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng chất ma túy cho T để cùng bị cáo sử dụng 02 lần liên tục tại địa điểm phòng riêng của bị cáo (tại nhà của

cha bị cáo). Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị tổng hợp hình phạt theo quy định.

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 2376/2021/Củ Chi, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp nhựa có chữ Niva.

Trả lại cho ông Quốc A: 01 chiếc xe máy biển số 51Y8-7412; trả lại bị cáo Hoài: 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo H đã có hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 0,7896g, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 08/4/2021; tại phòng riêng của bị cáo (nhà của cha ruột bị cáo) thuộc ấp P, xã T, huyện C. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo H đã có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng chất ma túy cho T để T cùng bị cáo sử dụng ma túy 02 lần liên tục tại địa điểm phòng riêng của bị cáo (tại nhà của cha bị cáo). Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý được liệu, được phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa từng bị Tòa án xét xử về bất cứ tội danh nào và chưa bị xử phạt hành chính về hành vi vi phạm pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249, 255 của Bộ luật hình sự: Xét thấy các bị cáo không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: Đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 2376/2021/Củ Chi, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp nhựa có chữ Niva; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, không liên quan hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử xét quyết định trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc xe máy biển số 51Y8-7412, số khung HC09083Y, số máy HC09E-0581386, do ông Liên Quý T (sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện H) đăng ký quyền sở hữu, ông T khai đã bán xe cho người khác nhưng không xác định họ tên, địa chỉ người mua xe. Ông Trần Vũ Quốc A (là cha ruột của Trần Nguyễn Hoài T) khai đã mua lại chiếc xe trên của người không rõ họ tên, địa chỉ vào tháng 11/2020 với giá 10.000.000đ và không có giấy tờ mua bán. Trần Nguyễn Hoài T đã mượn ông A chiếc xe trên đi đến nhà bị cáo H và H đã mượn xe để đi mua ma túy, việc mượn xe trên sử dụng vào mục đích gì T khai rằng hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu của xe gắn máy biển số 51Y8-7412, số khung HC09083Y-

581685, số máy HC09E-0581386, đến nay chưa có kết quả; xét thấy ông Quốc A có hoàn cảnh khó khăn, tại phiên tòa ông yêu cầu được nhận lại chiếc xe trên để làm phương tiện mưu sinh hàng ngày; Hội đồng xét xử xét quyết định trả lại chiếc xe trên cho ông Quốc A là phù hợp.

[8] Đối với Trần Nguyễn Hoài T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị cáo nhưng không biết bị cáo đi mua ma túy, không hùn tiền chung nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với T.

Đối với ông Đào Văn T là cha ruột của bị cáo, không biết bị cáo cất giữ chất ma túy tại phòng riêng và tổ chức cho T cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng riêng của bị cáo nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông T.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định lai lịch cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và Tòa án nhân dân huyện Củ Chi loại trừ ra khỏi vụ án, làm rõ xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đào Công H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đào Công H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đào Công H 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt hai tội trên, buộc bị cáo Đào Công H phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2021.

[2] Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy: Đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 2376/2021/Củ Chi, có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp nhựa có chữ Niva.

- Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imeil: 355729074967964.

- Trả lại cho ông Trần Vũ Quốc A 01 chiếc xe gắn máy biển số 51Y8-7412,

số khung HC09083Y-581685, số máy HC09E-0581386.

(Các vật chứng trên được liệt kê Theo phiếu nhập kho vật chứng số 163/PNK ngày 06/8/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc các bị cáo Hoài phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Vũ Quốc A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan